

Đề bài: Suy nghĩ về đời sống tình cảm gia đình trong chiến tranh qua truyện ngắn Chiếc lược ngà của nhà văn Nguyễn Quang Sáng

Bài Mẫu Số 1:

Truyện ngắn "Chiếc lược ngà" của nhà văn Nguyễn Quang Sáng là một truyện cảm động về tình cha con của những gia đình Việt Nam mà ở đó "lớp cha trước, lớp con sau, đã thành đồng chí chung câu quân hành". Trong truyện đoạn cảm động nhất là đoạn "ba ngày nghỉ phép về quê của anh Sáu".

Năm 1946, năm đầu của cuộc kháng chiến chống Pháp, anh Sáu lên đường theo tiếng gọi của quê hương. Bấy giờ, bé Thu, con gái anh chưa đầy một tuổi. Chín năm đằng đẵng xa quê, xa nhà, anh Sáu vẫn mong có một ngày trở về quê gặp lại vợ con.

Thế rồi, kháng chiến thắng lợi, anh được nghỉ 3 ngày phép về thăm quê, một làng nhỏ bên bờ sông Cửu Long. Về đến nhà, anh tưởng tượng bé Thu - con gái anh sẽ rất vui mừng khi được gặp cha. Giờ đây, nó cũng đã mười tuổi rồi còn gì. Mang một nỗi niềm rạo rực, phấn chấn, anh nôn nóng cho mau về đến nhà.

Không chờ xuống cập bến, anh đã nhảy lên bờ vừa bước, vừa gọi: "Thu! Con!" thật tha thiết. Ta có thể tưởng tượng nỗi vui sướng của anh như thế nào. Khi anh vừa bước đi, vừa lom khom người xuống đưa tay chờ con. Thế nhưng ngược lại với những điều anh Sáu mong chờ. Bé Thu tròn mắt nhìn anh ngạc nhiên rồi bỏ chạy. Phản ứng của bé Thu khiến anh Sáu sững sờ, đau khổ. Còn gì đáng buồn hơn khi đứa con mà anh hết lòng thương yêu và khắc khoải từng ngày để được gặp mặt, giờ đây trở nên xa lạ đến mức phũ phàng ấy.

Thế rồi, anh Sáu tìm mọi cách gặp con để làm quen dần vì anh nghĩ rằng khi anh đi nó vừa mấy tháng tuổi nên nó lạ. Anh mong sao nó gọi một tiếng "ba", vào ăn cơm nó chỉ nói trống không "Vô ăn cơm!"

Bữa sau, cũng là ngày phép thứ hai, bé Thu trông hộ mẹ nài cơm để chị Sáu chạy mua thức ăn. Trước khi đi, chị Sáu dặn nó có gì cần thì gọi ba giúp cho. Nài cơm quá to mà bé Thu thì còn nhỏ, vậy mà khi nài cơm sôi không tìm được cách nào để chắt nước, loay hoay mãi, nó nhìn anh Sáu một lúc rồi kêu lên: "Cơm sôi rồi, chắt nước dùm cái!" anh Sáu vẫn ngồi im, chờ đợi sự thay đổi của nó. Thế nhưng, nó nghĩ ra cách lấy vá múc ra từng vá nước chứ nhất định không chịu gọi anh Sáu bằng "Ba". Con bé thật đáo để!

Đến bữa ăn cơm, anh Sáu gấp cho bé Thu một cái trứng cá to, vàng bỏ vào chén. Lúc đầu nó để đó rồi bất thần hất cái trứng ra làm cơm đổ tung toé. Giận quá, không kìm được nữa, anh Sáu vung tay đánh vào mông nó. Thế là bé Thu vội chạy ra xuống mở "lòi tói" rồi bơi qua sông lên nhà bà ngoại.

Phép chỉ còn ngày cuối cùng, anh Sáu phải trở về đơn vị để nhận nhiệm vụ mới. Bao nhiêu mơ ước được hôn, ôm con vào lòng từ bấy lâu nay của anh Sáu giờ chỉ càng làm cho anh thêm đau lòng và gần như anh không còn để ý đến nó nữa.

Thân nhân, họ hàng đến chia tay anh cũng khá đông nên anh cứ bịn rịn mãi. Chị Sáu cũng lo sắp xếp đồ đạc cho chồng, không ai quan tâm bé Thu đang đứng bơ vơ một mình bên cửa nhà. Thì ra nó theo bà ngoại trở về vì bà ngoại sang đây để tiễn chân anh Sáu. Giờ này, trên gương mặt Thu không còn cái vẻ buồn bã, ương ngạnh nữa, mà thoáng một nét buồn trông đến dễ thương. Nó nhìn mọi người, nhìn anh Sáu. Đến lúc mang ba lô và bắt tay với mọi người,

anh Sáu mới nhìn quanh tìm bé Thu. Thấy con, dường như mọi việc trong ba ngày phép hiện lên trong anh nên anh chỉ đứng nhìn con với bao nỗi xót xa ... cuối cùng, anh cũng phải nói lời chia tay với con mà không hy vọng bé Thu sẽ gọi một tiếng "ba" thiêng liêng ấy. Thật là đột ngột và không ngờ, bé Thu chạy đến bên anh Sáu và tiếng "Ba!" được thốt lên thật cảm động biết nhường nào. Nó ôm chầm thật chặt như không muốn rời ba nữa. Nó khóc, khóc thật nhiều và thét lên những lời khiến mọi người xung quanh đều xúc động: "Không cho ba đi nữa, ba ở nhà với con!"

Sung sướng, hạnh phúc và cũng thật đau lòng, anh Sáu cũng chỉ biết ôm con và khóc cùng với con. Rồi cũng đến lúc phải chia tay, thật bịn rịn vô cùng. Vừa mới nhận được tiếng "ba" của đứa con thân yêu cũng là lúc phải nghẹn ngào chia tay với con để trở về đơn vị làm tròn trách nhiệm khi đang ở quân ngũ.

Trước kia anh Sáu đã thương con, giờ đây anh càng thương con gấp bội. Bởi lẽ anh đã hiểu lý do vì sao bé Thu quyết định từ chối không gọi anh bằng "ba" từ ba hôm nay.

Làm sao chấp nhận một người xa lạ mà khuôn mặt không giống trong tấm ảnh mà mẹ nó thường ngày vẫn nói với nó đó là "ba" được. Chính vết sẹo quái ác kia đã làm cho bé Thu không nhận anh Sáu, hẳn học với anh Sáu. Sau khi hiểu rõ nguyên nhân của vết sẹo hằn trên gương mặt của ba, bé Thu mới thấy hổ thẹn và ăn năn. Tình cảm cha con bỗng dâng đầy, tràn ngập trong lòng em. Tình cảm đó được thể hiện bằng thái độ, cử chỉ dồn dập, gấp rút khi nó gọi và ôm chầm lấy anh Sáu. Ba ngày phép ngắn ngủi nhưng lại rất nặng nề với anh Sáu và bé Thu. Nghịch cảnh này là một trong muôn ngàn nghịch cảnh khác mà đã có biết bao gia đình phải ngậm ngùi vì những ngộ nhận đáng thương. Đó cũng là một sự thật đau lòng của nước Việt Nam ta trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược.

Chiến tranh đã đi qua nhưng qua tài liệu chúng ta có thể thấy được chiến tranh tàn ác như thế nào và khiến đời sống của chúng ta nhà tan, cửa nát, mất mát và chia ly. Đọc truyện ngắn Chiếc Lược Ngà chúng ta có thể thấy được lòng yêu thương con sau bao nhiêu năm xa cách như thế nào, nó đã làm rung động biết bao trái tim khi đọc qua tác phẩm này.

Bài Mẫu Số 2:

Chiến tranh! Hai tiếng vang lên nghe thật thương tâm, cũng chính vì hai tiếng đó mà bao người phải khổ đau. Chiến tranh tàn khốc, gây ra các cuộc sinh ly tử biệt, vợ xa chồng, cha xa con, con xa nhà. Chiến tranh không thể tha thứ khi đã cướp đi sinh mạng, xương máu của biết bao người con Việt Nam, nhưng một phần nào, ta cũng cảm ơn chiến tranh, bởi vì không có nó, những tình cảm thiêng liêng nhất của cuộc đời không thể nào bộc lộ ra hết được, tình yêu đôi lứa, tình đồng chí đồng đội, tình yêu quê hương và đặc biệt nhất là tình cảm gia đình. Nguyễn Quang Sáng một nhà văn của thời kì kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, đã ngưỡng mộ trước thứ tình cảm cao đẹp này, ông đã khai thác và xây dựng nên câu chuyện về cuộc gặp gỡ của hai cha con đầy xúc động, đó là "Chiếc lược ngà" được ông viết vào năm 1966.

Câu chuyện kể về cha con ông Sáu và bé Thu sau hơn tám năm xa cách mới có dịp gặp lại nhau, nhưng Thu đã không nhận ra cha mình chỉ vì một vết sẹo dài trên má, thay vào đó là sự vô cảm, thờ ơ như căm ghét ông. Nhưng rồi thật bất

ngờ, khi ông Sáu chuẩn bị lại đi, Thu mới chịu kêu lên tiếng "ba" với ông Sáu, không còn đủ thời gian để yêu thương nhau, ông Sáu đã ra chiến khu và làm chiếc lược cho con mình. Nhưng cũng sau khi ông làm xong, ông đã hy sinh bởi bọn giặc, trong vài giây cuối cuộc đời, ông đã kịp trao lại chiếc lược cho bác Ba - người bạn của ông và nhờ đưa lại cho Thu, rồi ông mới ra đi.

Đọc qua truyện ngắn này, ta mới thấy được tình cảm gia đình, cụ thể là tình cảm cha con thiêng liêng và cao đẹp biết nhường nào. Trong hoàn cảnh khó khăn nhất đó là chiến tranh, tình cảm ấy vẫn không biến mất mà vẫn còn ẩn chứa trong mỗi con người. Điều đó đã được thể hiện một cách sâu sắc qua nhân vật ông Sáu.

Ông Sáu cũng như bao người nông dân Việt Nam khác, ông phải đi theo tiếng gọi của Tổ Quốc, mà đành bỏ lại phía sau những gì thân thương nhất của đời mình, ruộng nương, nhà cửa, vợ và cả người con chưa đầy tuổi của mình. Xa nhà suốt tám năm, từng nỗi nhớ lại càng lớn thêm và ngày càng chồng chất:

"Anh đi anh nhớ quê nhà

Nhớ canh rau muống nhớ cà dầm tương"

Nhớ quê, nhớ nhà, nhớ tình làng nghĩa xóm, và ông nhớ da diết đứa con gái của mình. Bởi vì xa con đến tám năm, chưa một lần ông được nghe thấy tiếng nói của con, chưa một lần tận mắt thấy người con bé bỏng, có chăng chỉ là một tấm hình mà vợ ông đã gửi, hòa bình lập lại, được về nhà chỉ có ba ngày ngắn ngủi, ông vô cùng hạnh phúc. Cùng người bạn, bác Ba, ông về thăm nhà, cốt là để gặp con mình, đã xa con quá lâu nên lòng ông cứ nôn nao khi đến gần hơn với nhà, "...cái tình người cha cứ nôn nao trong người anh". Và lòng háo hức, niềm khát khao được thấy con, đã thúc giục ông không thể chậm trễ được nữa khi nhìn thấy đứa bé giống đứa con mà mình đã nhìn qua tấm ảnh, "...không thể chờ xuống cặp lại bên, anh nhún chân nhảy thót lên, xô chiếc xuồng tạt ra, khiến tôi bị chơi vơi". Rồi hành động đã chuyển thành tiếng nói và những biểu hiện trên khuôn mặt ông, ông kêu to một tiếng: Thu! Con, lại gần con ông xúc động vô cùng".. vết sẹo dài trên má phải lại đỏ ửng lên, gằn giật, trông rất dễ sợ", bật lên hai câu với giọng run run: "Ba đây con!". Qua tất cả những điều đó, ta thấy được ở ông là một niềm thương con da diết, nhớ con và khao khát gặp con, chính vì thế ông đã không ngăn cản được cảm xúc của mình dâng trào. Nhưng con người ta lại hy vọng quá mức vào một điều để rồi thất vọng cũng vì điều đó, từ một cảm giác vui sướng tột cùng, thay vào đây là sự hụt hẫng vô bờ của cảm xúc, ông bàng hoàng trước sự sợ hãi, lạnh lùng, xa lánh của bé Thu, niềm háo hức đã trở thành nỗi đau, "...nỗi đau như khiến mặt anh sầm lại trông thật đáng thương và hai tay buông xuống như bị gãy". Đó chắc chắn là một cảm giác rất đau đớn và thất vọng, nỗi đau ấy có lẽ còn đau hơn khi ông phải hy sinh trên mặt trận, khi ông mong quay về sẽ được nghe lại tiếng gọi: "Ba" mà ông chưa từng được nghe từ đứa con bé bỏng của mình, qua đó ta thấy lòng yêu thương con của ông Sáu là rất chân thực và vô cùng to lớn.

Nhưng tình phụ tử không cho phép ông khóc ngay lúc này, chính vì yêu con, mà trong mấy ngày nghỉ phép ông không ghét con mà tiếp tục vỗ về và chăm sóc con, làm mọi cách để con có thể kêu lên một tiếng: "Ba" duy nhất. Nhưng trở trêu thay, ông càng tỏ ra yêu thương bé Thu, cố gắng xóa bỏ một đoạn ngăn cách giữa hai cha con, thì Thu lại nói rộng thêm khoảng cách đó ra. Thử ông

nhận được chỉ là những lời nói trống không, sự vô cảm tàn nhẫn của bé Thu. Nỗi đau tinh thần lại càng lớn dần, khiến ông không thể khóc mà chỉ cười được thôi "Anh quay lại nhìn con vừa khe khẽ lắc đầu vừa cười. Có lẽ vì khổ tâm đến nỗi không khóc được, nên anh cười vậy thôi", nụ cười mang trong đó là sự ngượng ngạo, sự bất đắc dĩ, cười chỉ để quên đi nỗi đau vô bờ bến nhưng nỗi đau vẫn còn trong lòng. Và từ tâm trạng thất vọng, ông đã trở thành tuyệt vọng khi bé Thu hất trứng cá ra khỏi bát, không thể kìm nén được nữa, bây giờ cũng không thể cười được, nên ông đành giận dữ và đánh thật mạnh vào mông bé Thu rồi hét lên rằng: "Sao mày cứng đầu quá vậy, hả?". Thật là khổ tâm cho ông, tình yêu chưa thể hiện được bao nhiêu, đã phải đánh con, nỗi đau đánh con còn lớn hơn cả nỗi đau con không nhận ra cha, bởi vì đánh con tức là phủ nhận tất cả niềm yêu thương mà ông đã dành cho con mình, nhưng ông đành thế, vì ông muốn con biết ông chính là người cha của em.

Và rồi, nỗi tuyệt vọng càng kéo dài không nguôi đi được, nhưng ông vẫn không ghét con, chào tạm biệt con ông cũng chỉ nói nhỏ nhẹ: "Thôi! Ba đi nghe con!". Nhưng một lần nữa, chuyện lại càng trở trêu và đầy bất ngờ, lúc ông cảm thấy không còn một chút hy vọng gì thì bé Thu lại kêu dài một tiếng như xé toang cả khoảng không gian im lặng: " Ba...a...a...Ba" và điều đó là một món quà vô cùng ý nghĩa đối với ông, yêu con mà phải chịu cảnh thờ ơ của con đến mức giận dữ không kìm nén được thì giờ đây còn gì bất ngờ và hạnh phúc hơn nữa. Chính tiếng kêu tha thiết của bé Thu đã làm một người lính như ông phải tỏ ra mềm yếu, và xúc động vô cùng, không thể nào ngăn được ông trào nước mắt "...anh Sáu một tay ôm con, một tay rút khăn lau nước mắt, rồi hôn lên mái tóc con" Niềm vui sướng có pha lẫn một chút tiếc nuối vì giờ đây ông không thể dành thời gian yêu thương con được nữa, ông phải đi rồi, bởi vậy, mang theo lời hứa "chiếc lược" cũng là lời hứa sẽ quay về nhà để được ở bên con nhiều hơn. Những ước sao ông hãy ở lại bên bé Thu một lúc mà đừng ra đi quá sớm, bởi vì lúc ông lần đầu nghe tiếng gọi "Ba" của Thu cũng là lần cuối cùng mà ông được nghe và thấy mặt con.

Ở chiến khu, lòng nhớ con lại càng lớn dần lên, chính vì nhớ con mà ông rất ân hận vì đã trót đánh con, và lòng yêu thương con càng thôi thúc ông làm chiếc lược tặng con mình. Hãy thử cảm nhận được sự vui sướng khi ông tìm thấy chiếc ngà voi làm chiếc lược cho con mình, bằng một vỏ đạn ông "...cưa từng chiếc răng lược, thận trọng tỉ mỉ cố công như người thợ bạc", giờ đây ta có thể thấy được chính tình phụ tử, tình cảm gia đình khiến chúng ta như biến thành một con người khác, cũng như ông Sáu là một người lính, nhưng với sự nhớ con vô bờ bến, ông đã trở thành một nghệ nhân kiệt xuất với dụng cụ chỉ là một vỏ đạn và thứ ông chỉ có thể làm duy nhất là chiếc lược ngà cho riêng con gái mình. Không chỉ vậy, thời gian ông làm chiếc lược là thời gian mà ông cảm thấy hạnh phúc nhất, khắc lên trên cây lược dòng chữ: " Yêu nhớ tặng Thu con của ba", ông muốn ghi dấu thời khắc quan trọng này, chính tình cha con đã làm ông thêm mạnh mẽ để có thể quên đi mùi đạn khói của chiến tranh mà vẫn tiếp tục nâng niu chiếc lược cho con gái. Nhưng rồi mọi chuyện thật tồi tệ, chiến tranh tàn ác hơn thế, tạo ra vết sẹo để Thu không nhận ra cha, lại còn dập tắt một niềm khao khát nhỏ nhoi là được tận tay trao chiếc lược cho đứa con gái của mình, ông Sáu đã bị chiến tranh giết chết, một vỏ máy bay giặc bắn vào

người ông. Tưởng như một vết thương nặng có thể khiến ông ra đi lập tức, nhưng ông trút hết những hơi thở cuối cùng bằng việc thò tay vào chiếc túi đầm máu để lấy ra chiếc lược ngà và trao lại cho người đồng đội nhờ đưa cho bé Thu, đến lúc đó, ông mới chịu "...nhắm mắt đi xuôi". Một hành động thật thiêng liêng cao đẹp, chính tình phụ tử đã góp sức cho ông làm công việc cuối cùng này, "...tình cha con là không thể chết được", tình cha con được khẳng định là một tình cảm bất diệt, cao quý, chiến tranh có thể làm sứt mẻ tình cảm gia đình, nhưng không thể làm tổn thương đến tình cảm cha con, bởi vì trong chiến tranh, tình cha con lại càng sâu nặng và thấm thiết hơn, chiếc lược ngà mà ông Sáu đã gửi lại ở cuối đoạn trích chính là một nhân chứng chân thực nhất về tình cảm đẹp đẽ này.

Tình cảm của ông Sáu đối với bé Thu là vô bờ bến nhưng với bé Thu, em cũng rất yêu cha mình. Xa cha từ khi còn nhỏ, mới khi biết nói và biết cảm nhận, em đã có thể thấy thiếu vắng hình ảnh của người cha, người trụ cột trong gia đình mình. Cha là ai? Cha trông thế nào? Chắc những câu hỏi đó vẫn hay vương vấn trong tâm trí em, hình ảnh người cha duy nhất mà em thấy được là qua bức ảnh cũ kĩ mà ông Sáu đã chụp với vợ. Chính vì vậy, một hình ảnh người cha trong tấm ảnh đã ăn sâu vào tâm trí và suy nghĩ của em, nên không có gì quá ngạc nhiên khi em tỏ ra "ngơ ngác, lạ lùng" khi mới gặp ông Sáu, phản ứng đầu tiên là "mặt bỗng tái đi, rồi vụt chạy và kêu thét lên: "Má! Má!", đó là một cảm giác sợ hãi, cảm giác như thế mình mất ba rồi, qua đây, ta thấy bé Thu thật trẻ con và thật yêu cha, chính vì trẻ con mà khi thấy vết sẹo trên má ông Sáu thì không cần nghĩ, em vẫn không tin đó là cha, yêu cha bởi vì chỉ có thương nhớ người cha mà em không chấp nhận ai khác làm cha của mình.

Rồi trong những ngày nghỉ phép của ông Sáu, đáp lại một niềm mong mỏi kêu lên tiếng "Ba" của ông, Thu chỉ tỏ ra thờ ơ với ông, nói trống không và kiên quyết không kêu lên tiếng "Ba" nào mà tự mình làm công việc chắt nước.

"Vô ăn cơm!... Cơm chín rồi!... Con kêu rồi mà người ta không nghe.... Cơm sôi rồi, chắt nước giùm cái.... Cơm sôi rồi nhão bây giờ!"

Hàng loạt những câu nói của bé Thu cho thấy một sự ngang ngạnh, bướng bỉnh của cô bé. Từ "người ta" mà em dùng để gọi ông Sáu cho thấy một sự nhất quyết không lên bất cứ tiếng "Ba" nào. Nhưng ta lại cảm thấy đáng thương hơn là đáng trách bé Thu, xuất phát từ lòng yêu cha, nhớ cha và mong mỏi gặp cha, cô bé chắc chắn không gọi bất cứ ai là "Ba" nếu như chưa tin chắc đó là "Ba" mình, chính vì xa lánh ông Sáu ta mới thấy bé Thu yêu ba mình, thật là một tâm hồn ngây thơ của trẻ con. Và rồi, sự ngang ngạnh đã đến mức đỉnh điểm, dẫn đến phản ứng quyết liệt, Thu hất trứng cá ra khỏi bát khi được ông Sáu gắp cho và bị ông Sáu đánh thật mạnh vào mông. Tưởng chừng sau cái đánh đó, cô bé sẽ khóc lên nhưng không "...nó cầm đũa, gắp lại trứng cá để vào chén, rồi lặng lẽ đứng dậy, bước ra khỏi mâm.... mở lời tới cổ làm cho dây lời tới khua ròn rảng, khua thật, rồi lấy dầm bơi qua sông" , hành động bất ngờ nhưng cũng thật tự nhiên, bé Thu mạnh mẽ khi không khóc tiếng nào, thay vào đó như là một việc làm trút giận lên chiếc dây lòi tói, nhưng bên trong đó, ta còn cảm thấy rằng, dường như tâm trí bé Thu đã có suy nghĩ ông Sáu là ba của mình, bởi vì thế mà em mới không cãi lại ông Sáu, em khua lòi tói để ông Sáu nếu là cha thì phải đi tìm để dỗ dành mình, toàn bộ hành động tuy thật trẻ con nhưng

lại rất đáng thương cho một cô bé như Thu. Và sau khi nghe được bà giải thích, Thu mới hồi hận nghĩ lại, trăn trở suốt đêm, thờ dài và không ngủ được. Đến khi ông Sáu ra đi, cô bé mới để cho cảm xúc của mình được bộc lộ ra hết.

"...kêu thét lên: Ba...a...a...ba!....

...Ba! Không cho ba đi nữa! Ba ở nhà với con.

...Nó hôn tóc, hôn cổ, hôn vai và hôn cả vết sẹo dài bên má của ba nó nữa"

Đó là một tình cảm đã dồn nén từ rất lâu rồi, hơn tám năm rồi, Thu chỉ mong được biểu lộ tình cảm với ba thôi, tình cảm ấy được thể hiện thật mãnh liệt nhưng lại hòa lẫn sự hồi hận của bé Thu. Cái trẻ con trong bé Thu còn được thể hiện lần cuối khi xin ông Sáu mua chiếc lược cho mình. Đó là kết thúc cho một cuộc gặp gỡ cảm động và thật thiêng liêng.

Qua cuộc gặp gỡ ấy, ta thấy Nguyễn Quang Sáng tuy không đề cập đến chiến tranh nhưng chiến tranh vẫn luôn hiện lên qua vết sẹo của ông Sáu. Kết quả của tám năm đi lính xa nhà của ông sáu cũng là nguyên nhân khiến bé Thu không nhận ra cha mình, giả như không có vết sẹo ấy thì bé Thu đã được hưởng ba ngày tuyệt vời trong tình yêu thương của cha mình, nhưng nếu không có vết sẹo ấy, tình cảm gia đình cũng không được thử thách và bộc lộ lên được, tình cảm cha con mà vì thế đã trở nên thiêng liêng cao đẹp hơn trong tình cảnh chiến tranh.

Câu chuyện với tình huống bất ngờ độc đáo, khi bé Thu không nhận ra cha mình, qua đó làm nổi bật lên tính cách, tình cảm cha con thực sự giữa ông Sáu và cả bé Thu. Ngôi kể bằng nhân vật bác Ba tạo nên sự chân thực, khách quan và tự nhiên làm tăng thêm yếu tố cảm xúc.

"Chiếc lược ngà" là một câu chuyện cảm động và rất chân thực của Nguyễn Quang Sáng. Bằng một sự cảm nhận chân thực về tình cảm gia đình trong chiến tranh, ông đã gợi lên một tình cảm cao đẹp, thiêng liêng, đẹp đẽ, và trên thực tế còn rất nhiều tình cảm khác mà ta cần phải trân trọng và giữ gìn.

Bài Mẫu Số 3:

Trong bất cứ hoàn cảnh nào thì tình cảm gia đình luôn gắn bó không thể tách rời. Và trong chiến tranh thì tình cảm đó càng được thể hiện một cách sâu sắc. Ta có thể thấy được tình cảm này qua truyện ngắn Chiếc lược ngà của Nguyễn Quang Sáng.

Ông Sáu rất buồn khi phải xa gia đình của mình nhưng vì nền độc lập của đất nước nên ông Sáu đã quyết định tham gia kháng chiến. Ông Sáu thoát ly đi kháng chiến khi ông chỉ biết mặt đứa con gái qua tấm ảnh.

Tám năm sau, trong một lần về thăm nhà trước khi nhận công tác mới, ông được gặp con. Việc trở lại gia đình sau từng ấy năm xa cách không có gì là đặc biệt cả. Nhưng cuộc chiến tranh quá dài đã tạo nên một tình huống mà chính một người cán bộ già dặn là ông Sáu cũng không thể nào ngờ : đứa con gái mà ngày đêm ông mong nhớ đã không nhận ra ông. Tình huống này giống như một nhát cắt vào mối tình phụ tử. Chiến tranh, bom đạn đã cướp đi người cha của bé Thu - ông Sáu.

Ông Sáu cũng như bao người dân Việt Nam khác đều nghĩ rằng : một khi chưa có độc lập thì một gia đình nhỏ bé của ông cũng chưa được hạnh phúc.

Còn đối với bé Thu, nó đã ngộ nhận ông Sáu không phải là cha, nó lạnh nhạt, dửng dưng. Ba ngày ở nhà với ông Sáu như một sự thử thách của lòng kiên

nhấn. Khi ông càng cố làm thân với con thì bé Thu càng tỏ thái độ ngang ngạnh, hỗn xược. Đứa trẻ thơ ngây ấy dành hết lòng yêu cha cho người cha chụp hình với má nó mà không có vết sẹo trên má một cách dữ dằn, đáng sợ như người hôm nay nhận là cha nó.

Bé Thu đột ngột thay đổi, khi nó bắt đầu nhận ra ông Sáu chính là người cha mà nó mong nhớ. Nhưng khi nó bắt đầu hiểu ra thì thời gian không còn nữa. Trong lúc bất ngờ nhất nó đã cất tiếng gọi ba, tiếng gọi mà nó đã đè nén bao lâu nay. Nó ôm chặt lấy ba nó như không muốn mất đi người ba mà nó đã chờ đợi bao lâu nay. Hoá ra chính thái độ ương ngạnh có phần hỗn xược của Thu lại là tình yêu thương ba sâu sắc ; tình cảm bền chắc này được bé Thu thể hiện rất đời hồn nhiên.

Phải xa con nên ông nhớ con da diết, ngày nào ông cũng ngắm đứa con gái qua tấm hình. Cho đến ngày được trở về thì ông không kìm nén nổi cảm xúc, ông đã lao nhanh lên bờ, vừa chạy vừa gọi con. Tiếng gọi mà ông đã chờ sau bảy, tám năm xa cách vừa đau đớn vừa chứa đầy tình yêu thương. Vì thương con nên ông rất đau khổ trước sự lạnh lùng của con, nhưng ông vẫn cố làm thân, chăm sóc và mong con hiểu ra. Khi không kìm chế được nổi thất vọng ông đã đánh con để rồi sau này ân hận mãi.

Ông Sáu đã rất hạnh phúc khi được nghe Thu gọi ba, sau ba ngày phải chịu sự lạnh nhạt của con thì giờ đây, điều đó đã được bù đắp bằng tình yêu mà bé Thu đã dành cho ông trước khi ông lên đường.

Xa con ông dồn hết tâm trí vào làm chiếc lược và tẩn mẩn khắc từng nét : "Yêu nhớ tặng Thu con của ba", ông khắc chiếc lược bằng cả tấm lòng, bằng tất cả nỗi nhớ, tình yêu thương của ông dành cho bé Thu.

Nhưng thật không may, bom đạn, chiến tranh một lần nữa lại mang ông đi, lần này là đi xa mãi mãi không trở về nữa. Ông tập trung hết sức lực cuối cùng nhờ người bạn trao cây lược mà ông đã dồn hết tâm huyết làm nó để dành tặng con gái của mình. Tuy thân xác ông không còn được trở về với gia đình nhưng tâm hồn ông thì luôn ở bên con và gia đình của mình.

Câu chuyện với những tình huống éo le mà cảm động và diễn biến tâm trạng nhân vật phức tạp được miêu tả hết sức tinh tế đã khiến cho ta phải rung động trước tình cha con giữa ông Sáu và bé Thu. Chiến tranh có thể huỷ diệt được cuộc sống, nhưng không thể huỷ diệt tình cảm gia đình thiêng liêng của con người.

Bài Mẫu Số 4:

Trong đời sống tinh thần của con người, gia đình và tình cảm gia đình là những điều thiêng liêng nhất. Nhưng chiến tranh đã chia cắt những con người trong một mái nhà, khiến người mẹ phải mất con, vợ phải xa chồng, những đứa con sinh ra không được thấy mặt cha. Truyện ngắn Chiếc lược ngà của nhà văn Nguyễn Quang Sáng đã thể hiện một phần trong những điều thiêng liêng ấy. Tình cha con sâu nặng giữa ông Sáu và bé Thu bị chia cắt trong lòng người đọc với sự cảm thông sâu sắc bởi cuộc kháng chiến chống Pháp.

Chiến tranh đã khiến gia đình ông Sáu lâm vào cảnh chia li, ông Sáu thoát ly đi kháng chiến khi đứa con gái đầu lòng chưa đầy một tuổi. Suốt tám năm trời, ông chỉ thấy con qua tấm ảnh nhỏ và bé Thu cũng vậy. Trong một lần về thăm nhà trước khi nhận công tác mới, ông được gặp con. Ngay từ phút đầu nhận ra

con ông đã không thể kìm lòng "xuồng chưa cập bên đã nhón chân nhảy thót lên bờ". Chừng ấy năm thương nhớ, người cha không còn có thể chờ lâu hơn được nữa. Ông vội "bước những bước dài" đến bên con, rồi bằng tất cả lòng nhung nhớ chất chứa bấy lâu, bật ra tiếng gọi vừa thiết tha, vừa đau đớn - tiếng gọi như đã đợi chờ bấy, tám năm rồi. Nhưng hệ lụy của chiến tranh quá dài đã tạo nên một tình huống mà chính người cán bộ già dặn là ông Sáu cũng không thể ngờ tới. Khi nhìn thấy con gái, ông đã nghĩ rằng con ông sẽ chạy xô vào lòng và ôm lấy cổ ông. Nhưng cuộc đời thật éo le. Ông Sáu càng hỏi hỏi bao nhiêu thì bé Thu càng lảng tránh bấy nhiêu. Ngược lại hoàn toàn tất cả những gì người cha mong đợi, con bé im lặng, sợ hãi. Trong lòng ông Sáu đau đớn, hụt hẫng, thất vọng tột cùng "đứng sững lại đó", mặt tối sầm, "hai tay buông" như bị gãy, vết thẹo đỏ ửng lên. Ông không biết rằng : bé Thu sợ hãi khi gặp ông là bởi vết thẹo trên mặt ông khiến ông trông dễ sợ, khiến ông không giống người đàn ông chụp chung với má nó trong tấm hình nhỏ. Một đứa trẻ tám tuổi sẽ cảm thấy sợ hãi khi có một người lạ, mặt đen với vết thẹo đáng sợ tự xưng là ba, lại còn muốn ôm chầm lấy nó. Bé Thu đâu biết, vết sẹo ấy là vết tích của chiến tranh đã để lại trên thân thể người cha yêu quý. Chiến tranh, bom đạn của kẻ thù đã chia rẽ cuộc sống của hai cha con ông Sáu, cũng như bao gia đình Việt Nam khác đã chịu đựng hy sinh gian khổ để cứu đất nước. Đó là một thực tế, là nỗi đau không thể quên đối với nhiều thế hệ người dân Việt Nam.

Thế nhưng du chiến tranh có tàn khốc, bom đạn có ác liệt đến đâu cũng không thể chia cắt tình cảm gia đình, tình cha con. Bé Thu đã thể hiện tình yêu thương với người cha trong tâm ảnh một cách thật đặc biệt. Nó tỏ ra xa cách, lạnh nhạt với ông Sáu, cả thái độ ngang ngạnh, hỗn xược khi ông Sáu cố làm thân trong ba ngày ở lại nhà. Đó là vì bé Thu luôn không coi người đàn ông có vết thẹo đáng sợ ấy là "ba" của mình. Sự ương ngạnh, thái độ có phần như hỗn xược của Thu chính là thể hiện tình yêu thương sâu sắc của Thu dành cho người ba mà Thu vẫn thấy trong tấm hình - người đàn ông hiền lành không có vết thẹo từng chụp hình cùng má nó. Cũng chính vì vậy mà bé Thu nhất quyết không chịu gọi ông Sáu dù chỉ một lần tiếng ba. Tới khi bé Thu hiểu rõ mọi chuyện thì thời gian không còn nữa, ông Sáu sắp phải ra đi, nó mới bày tỏ tình cảm của mình một cách cuống quýt, vội vàng mà cũng thật quyết liệt. Nó bỗng kêu thét lên tiếng "ba", tiếng kêu như tiếng xé, xé sự im lặng và xé cả ruột gan mọi người. Chắc hẳn, nó đã dồn nén tiếng gọi này từ lâu lắm để dành cho người cha đích thực và phải đợi đến gần phút ra đi, nó mới nhận ra ông Sáu chính là người cha mà nó hằng mong nhớ. Tiếng gọi ba "lúc ấy mới vỡ tung ra từ đáy lòng đứa trẻ, làm mọi người sững sốt. Bé Thu chạy như bay đến bên ông, nó hôn ông, hôn tóc, hôn cổ, hôn vai và hôn cả vết thẹo dài trên má". Dường như nó cảm thấy hối hận vì đã không nhận ra ông sớm hơn, đã lạnh nhạt, hỗn xược với người cha yêu quý chỉ vì "vết thẹo dữ dằn" trên khuôn mặt hiền lành ấy. Nhưng dù sao, nó cũng chỉ là một đứa bé không biết giả dối. Lòng yêu cha mà nó đã giấu kín là dành cho người cha chụp hình với má nó. Chính vết thẹo chiến tranh đã cướp đi của bé Thu quãng thời gian vui vẻ được ở bên cha, làm hai người như lạc vào hai thế giới xa lạ, không hiểu nhau, không thể gần nhau, dù tình cảm cha con luôn gắn kết họ lại. Nhưng dù thái độ của nó với ông Sáu là ngang ngạnh, là hỗn xược, thì tình cảm mà nó dành cho người cha vẫn chỉ là một. Giờ

đây, nó ôm chặt ông Sáu bằng tất cả sức mình, níu giữ ông lại như sợ mất đi một thứ gì đó quý giá nhất. Người cha trẻ đẹp chụp cùng má nó giờ như đẹp hơn khi có vết sẹo trên mặt, một dấu tích anh hùng. Dường như, ngay từ giờ phút thức tỉnh đó, Thu bắt đầu thay đổi. Cô bé không chỉ yêu cha mà còn thương cha, tự hào về cha.

Khác với tình cảm hồn nhiên trong sáng của bé Thu, ông Sáu lại thể hiện lòng yêu con của mình một cách thâm lặng. Ông đã hy sinh cả cuộc đời để gìn giữ tình cha con bất diệt. Vì cuộc chiến đấu chung của dân tộc, vì cuộc sống hạnh phúc của nhân dân và của chính đứa con gái bé bỏng, ông đã hy sinh vẻ đẹp của thời trai trẻ, chịu đựng nỗi đau thể xác. Trở về nhà, ông lại chịu đựng nỗi đau tinh thần khi đứa con gái không nhận mình. Ba ngày ở nhà như sự thử thách lòng kiên nhẫn của ông Sáu. Trước sự lạnh tránh của con, ông chỉ biết im lặng, bất lực, im lặng đến khi không thể im lặng được nữa, ông đánh con. Cái tát ấy không làm ông đau tay mà làm tan nát cõi lòng ông, làm ông ân hận mãi. Cho đến phút cuối cùng trước lúc chia tay, ông mới được hưởng trọn vẹn hạnh phúc của người cha. Ông cảm động rút khăn ra lau nước mắt "khi bé Thu cuống quýt bày tỏ tình cảm với mình". Nhưng khoảnh khắc ấy chẳng được bao lâu, chiến tranh lại chia cắt họ. Xa con, ông dồn hết nỗi nhớ để làm chiếc lược khắc lên đó dòng chữ "Yêu nhớ tặng Thu con của ba". Đến khi cận kề cái chết, ông vẫn tập trung sức lực cuối cùng nhờ người bạn trao chiếc lược cho bé Thu, ánh mắt trắng trời ấy in sâu vào lòng người bạn, làm người đó không thể nào quên cũng như chỉ có tình cha con là không thể chết được.

Câu chuyện với những tình huống éo le và diễn biến tâm trạng nhân vật phức tạp được nhà văn Nguyễn Quang Sáng miêu tả tinh tế đã khiến người đọc cảm động trước tình cha con sâu nặng của cha con ông Sáu. Đọc truyện, chúng ta hiểu rằng chiến tranh có thể huỷ hoại cuộc sống, bom đạn có thể vùi lấp thân thể nhưng không thể cướp đi tình cảm gia đình thiêng liêng của con người.